

TÀI LIỆU TẬP HUẤN TRONG SẢN XUẤT LÚA

I. Cơ cấu giống và thời vụ:

1. ***Cơ cấu giống***: Với mục tiêu vùng lúa ứng dụng công nghệ cao, thông minh trong sản xuất lúa theo chuỗi giá trị hàng hoá gắn với tiêu thụ. Vì vậy các giống được đưa vào gieo cấy gắn với các đơn vị liên kết gồm: J02, TBR97, KOJI…
2. ***Thời vụ:*** + Trà lúa Xuân sớm, chính vụ: Gieo mạ từ 20-25/12/2025, cấy từ 10-15/1/2026
   + *Trà Xuân muộn:* Gieo mạ từ 05-15/1, cấy từ 25/1-5/2.

KỸ THUẬT THÂM CANH MẠ

❖Mạ khay

1. Chuẩn bị giá thể
2. Chuẩn bị hạt giống
3. Chuẩn bị khay
4. Gieo mạ
5. Chăm sóc mạ



Phương pháp làm mạ khay

- Chuẩn bị: Khay: 12-13 khay/sào;
- Hạt giống: Lượng giống 25-40 kg/ha; xử lý và ngâm ủ tương tự mạ dược.
- Giá thể gồm: đất bột, mùn cưa (hoặc rơm rạ đã xử lý hoai mục) và phân bón.

* Chuẩn bị và xử lý đất làm mạ khay:

- Lựa chọn đất đỏ bazan, đất phù sa, đầu màu. Không chọn loại đất có thành phân cơ giới nhẹ, đất cát, đất cát pha.
- Đất sau khi chọn phải xử lý phơi ải và sàng phân loại để loại bỏ tạp chất, loại bỏ hạt có kích thước lớn.

3. Phương pháp làm mạ khay (tiếp)

- Đất làm xong được chia thành 2 phần (khoảng 70% dùng để cho vào giá thể; 30% dùng để phủ bề mặt sau khi gieo).

* Lựa chọn và xử lý mùn cưa:

- Nên sử dụng mùn cưa từ thân cây gỗ tạp, mùn tạp. Không chọn mùn cưa từ gỗ lim, sến, táu, mùn cừa từ cây chứa nhiều tinh dầu.
- Mùn cưa đưa về đổ đống để mùn hả hơi và biến màu mới tiến hành phân loại và sàng. Sau khi sàng tiếp tục đánh đống trong vài ngày.

* Lựa chọn và xử lý phân bón:

- Chỉ nên sử dụng phân đơn, phân hữu cơ vi sinh, không nên sử dụng phân NPK. Nên sử dụng đạm ure hạt nhỏ, lân và kali dạng bột mịn.

3. Phương pháp làm mạ khay (tiếp)

- Đất làm xong được chia thành 2 phần (khoảng 70 – 80% dùng để trộn giá thể; 20 – 30% dùng để phủ bề mặt sau khi gieo).

* Lựa chọn và xử lý mùn cưa:

- Nên sử dụng mùn cưa từ thân cây gỗ tạp, mùn tạp. Không chọn mùn cưa từ gỗ lim, sến, táu, mùn cừa từ cây chứa nhiều tinh dầu.
- Mùn cưa đưa về đổ đống để mùn hả hơi và biến màu mới tiến hành phân loại và sàng. Sau khi sàng tiếp tục đánh đống trong vài ngày.

* Lựa chọn và xử lý phân bón:

- Chỉ nên sử dụng phân đơn, phân hữu cơ vi sinh, không nên sử dụng phân NPK. Nên sử dụng đạm ure hạt nhỏ, lân và kali dạng bột mịn.

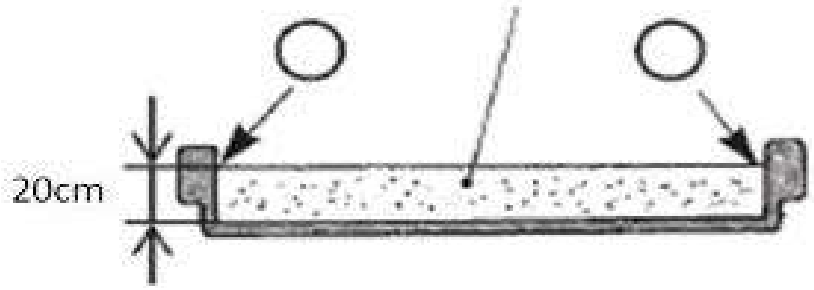
3. Phương pháp làm mạ khay (tiếp)

* Trộn giá thể gieo mạ khay: Trộn 1m^3 theo tỉ lệ

0,7m^3 đất màu bãi + 0,3m^3 mùn cưa + đạm ure 1,2-1,8 kg + lân Supe 15 kg + kaliclorua1,5-2 kg + vội bột 0,1 kg.

- Giá thể sau khi phối trộn cần đưa vào kho ủ, tủ bạt để tạo điều kiện cho các phản ứng sinh hóa trong khối giá thể xảy ra.
- Thời gian ủ từ 15-20 giờ.





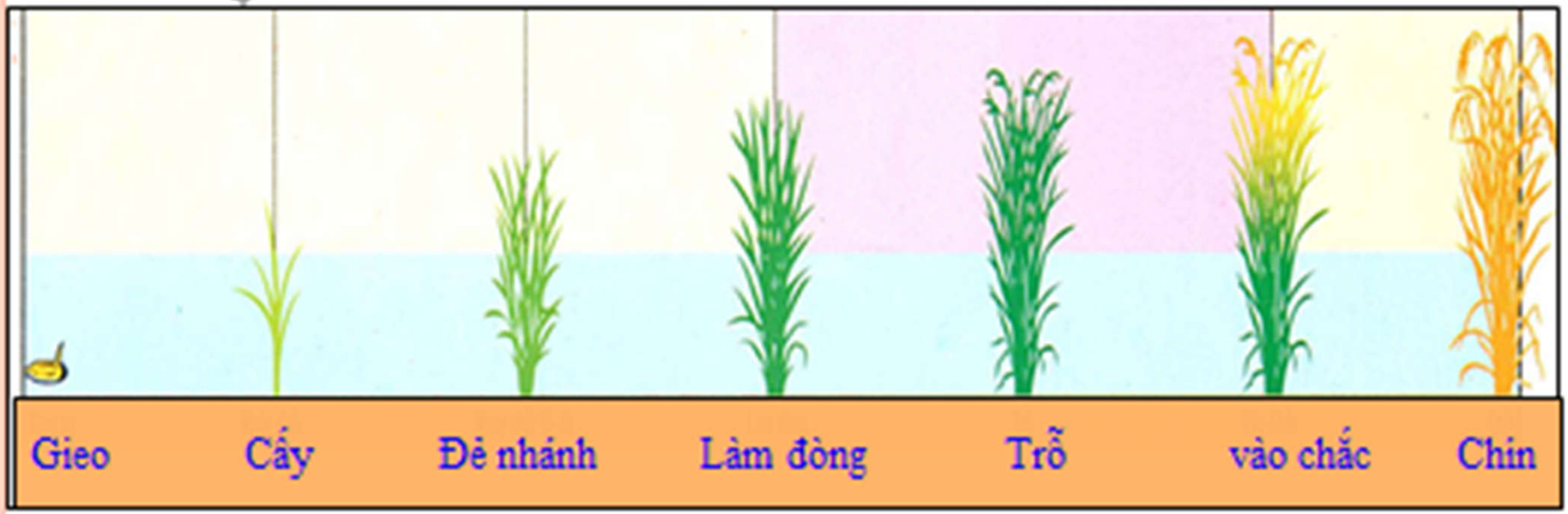
3. Phương pháp làm mạ khay (tiếp)

- Gieo hạt: cho 2/3 giá thể vào khay, dùng ô doa tưới đẫm nước lên giá thể, đợi ráo nước, gieo hạt sau đó phủ lớp đất bột dày 0,5-0,7 cm.
- Xếp khay mạ chồng lên nhau dùng nilon cuộn kín, để nơi có ánh nắng để hấp thụ nhiệt, ủ không quá 60 giờ, giữ ấm, khi mạ mọc mũi chông đều thì đưa ra khu vực chăm sóc.
- Chăm sóc: xếp khay thành luống rộng 1,8 m -2m, phù ni lon 2,4 m với điều kiện phủ bệt ni lon áp mạ, kiểm soát nhiệt độ, thường xuyên tưới ẩm. Nếu ra khay trong vòm ni lon, nhà lưới, nhà kính thì luống rộng 1,2 m
- Mạ đạt tiêu chuẩn: đạt 2,5-3,5 lá, chiều cao cây từ 10-10cm, cứng cây, sạch sâu bệnh.

Thâm canh ruộng cấy

1. **Sinh trưởng, phát triển cây lúa**
2. **Chăm sóc, bón phân cho lúa**
3. **Sâu bệnh hại lúa và bp phòng trừ**

1 Sinh trưởng, phát triển cây lúa





		HX-LM	ĐN	ĐC			
Vụ xuân	20-30 ngày	10-12 ngày	28-30 ngày	7-10 ngày			
Vụ mùa	12-15 ngày	5-7 ngày	28-30 ngày	7±2 ngày	30±2 ngày		30 ngày

Giống lúa có TGST 115-145 ngày

Các yếu tố cấu thành năng xuất

Năng suất lúa phụ thuộc vào 3 yếu tố:

- Số bông hữu hiệu/m2,
- Số hạt chắc trên bông,
- Trọng lượng 1000 hạt.

Việc tác động hợp lý và đồng bộ các biện pháp canh tác sẽ làm cho các yếu tố cấu thành năng suất của giống lúa phát huy tối đa.

1. Chuẩn bị ruộng cấy

- Làm đất lúa phải cày sâu, lồng, trục kỹ, làm nhuyễn, mặt ruộng phải phẳng thuận lợi cho khi cấy và điều tiết nước thuận lợi.
- Lưu ý đối với chân đất sâu trũng, đất chua phèn sau làm dầm lần 1 kết hợp rải vôi bột, liều lương 20-25 kg/sào; sau làm dầm lần 2 bón phân lân nung chảy.
- Ruộng trước khi cấy phải đảm bảo được các yêu cầu: Kỹ nhuyễn, bằng phẳng, sạch cỏ dại, tầng canh tác tối thiểu phải đảm bảo độ sâu 15 cm trở lên.

. ***Cấy máy***

- Cần lưu ý cây lúa cấy máy rất dễ bị vùi sâu nếu thao tác trong ruộng hẩu bùn và bùn còn chưa lắng. Do vậy, sau khi bừa cấy xong nên để lắng bùn và giữ mực nông khoảng 2-3 cm mới cấy, cây lúa sẽ nhanh bén rễ hồi xanh hơn đỡ bị vùi sâu, dễ sinh trưởng hơn.

Chăm sóc, bón phân cho lúa

Thời điểm chăm bón



Loại phân và lượng phân

- Lúa bén rễ hồi xanh, ra lá mới
- Lúa phân hóa đòng (có cứt dán)

3. Bón phân

3.1. Nguyên tắc bón phân: Tuân thủ nguyên tắc 4 đúng (đúng liều lượng, đúng chủng loại, đúng thời điểm, đúng kỹ thuật).

3.2. Những căn cứ để quyết định bón phân cho lúa:

- Giai đoạn sinh trưởng của cây lúa - Thời tiết, khí hậu
- Đặc tính của đất - Lượng và loại phân bón
- Giống và biện pháp canh tác.

3.3. Vai trò của các yếu tố phân bón

- Cây trồng nói chung và cây lúa nói riêng, cần sử dụng 16 nguyên tố. Có 3 nguyên tố C, H, O chiếm cao và có trong tự nhiên. Còn lại 13 nguyên tố cần phải bổ sung, chia ra:
- Nguyên tố đa lượng: Cây cần số lượng lớn là N, P_2O_5, K_2O.
- Nguyên tố trung lượng: Ca, Mg, S
- Nguyên tố vi lượng: Fe, Zn, Mn, …
- Đạm (N) giúp cây phát triển thân lá, tăng trưởng chiều cao, đẻ nhánh, …

- - Lân (P_2O_5): Giúp phát triển bộ rễ, thúc đẩy đẻ nhánh, thúc đẩy phân hóa đòng, tăng chất lượng. Đặc biệt lân còn có tác dụng giải độc phèn (khi bón cho đất phèn).
- - Kali (K_2O): Tăng khả năng chống chịu cho cây, Tăng cường khả năng tích lũy chất về hạt, nâng cao chất lượng gạo.
- - Canxi (Ca): Tăng độ cứng cây, tăng khả năng chống chịu
- - Magie (Mg): Tăng hấp thu và vận chuyển lân, tăng khả năng quang hợp.
- - Lưu huỳnh (S): Tăng năng xuất, tăng hàm lượng protein.

3.4. Liều lượng bón

- Bón đủ mức phân cần cho cây trồng để đạt năng xuất cao và có hiệu quả kinh tế.
- Lượng phân đơn tính cho 1 sào 500m^2 như sau:
- Phân chuồng hoai mục: 300-400 kg
- Phân đạm Ure: 8 kg
- Phân lân Supe: 20 kg
- Phâm Kaliclorua: 5 kg
- Phân hữu cơ vi sinh:

- Bón lót sâu phân chuồng, phân lân và 20% phân đạm trước khi bừa cấy (không bón lót đạm vượt quá mức 20% tổng lượng đạm dùng cho cả vụ);
- Bón thúc lần 1 khi lúa bén rễ hồi xanh và ra lá mới: Phâm đạm 60% + kali 30%.
- Bón lần cuối cùng khi lúa ở giai đoạn bắt đầu làm đòng (Tuỳ theo sinh trưởng của ruộng lúa để quyết định lượng phân đạm cần bón bổ xung lần cuối). Phâm đạm 10% + kali 50%.

4. Chăm sóc

- ***4.1. Chế độ nước***
- Sau khi cấy: luôn duy trì mực nước nông 3- 5cm để giúp bén rễ hồi xanh nhanh, đồng thời nâng cao hiệu quả phân bón lót.

4.. Đối với cỏ dại và OBV

- Đối với cỏ dại:
- Đợt 1: Nên dùng các loại thuốc trừ cỏ sớm (tiền nảy mầm) để trị cỏ trong vòng 3 ngày đầu.
- Đợt 2: Từ 10 -16 ngày quan sát trên ruộng lúa nếu còn cỏ xịt vét đợt 2 bằng 1 số loại thuốc hậu nảy mầm sớm để diệt luôn cỏ lá rộng.
- Nhổ cỏ bằng tay các giai đoạn còn lại. Cắt sạch bông cỏ khi lúa từ trỗ đến chín sáp.

- Cần cần sử dụng các loại thuốc hậu nảy mầm theo khuyến cáo của nhà sản xuất ngay sau cấy 3 - 5 ngày và liên tục giữ nước nông đều trên ruộng, không để khô mặt đất cũng như không để ngập nước nõn lúa.

* OBV cần kiểm tra mật độ ốc bươu vàng trên ruộng, tiến hành bắt thủ công chủ yếu dùng các biện pháp vật lý như: đào 1 số vũng, thả dây khoai hoặc xơ mít sau đó bắt vào sáng sớm; cắm cọc trên ruộng để xử lý trứng ốc

- Hoặc dùng thuốc hóa học phun hoặc rắc, khi dùng thuốc cần có nước trên ruộng.


Xin chân thành cảm ơn
Báo Nghệ An
baonghean.vn